

Số: 129/KH-ND

Gò Vấp, ngày 08 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH
Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên năm học 2017 - 2018

Căn cứ Công văn số 389/NGCBQLCSGD-NG ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Cục nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về hướng dẫn triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017-2018 và các năm học tiếp theo;

Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ các thông tư ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên Mầm non, giáo viên Phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với mỗi cấp học (Thông tư số 31/2011/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên THCS; Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Tiểu học; Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên Mầm non);

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học,

Căn cứ Kế hoạch số 3002/KH-GDĐT-TC ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2017-2018,

Căn cứ Kế hoạch số 950/KH-GDĐT ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về hướng dẫn công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2017 - 2018;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, Trường THCS Nguyễn Du xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên năm học 2017 - 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYỀN:

1. Cán bộ quản lý, giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của thành phố, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

3. Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và CBQL theo chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ qua từng năm.

4. Đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017 - 2018 cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của giáo dục địa phương theo nhiệm vụ năm học 2017 - 2018 (có đối chiếu với đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên để xác định rõ nội dung và hình thức bồi dưỡng phù hợp); tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở Giáo dục Đào tạo, Phòng Giáo dục Đào tạo. Việc bồi dưỡng tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp.

5. Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng internet, sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Phát huy vai trò của đội ngũ tổ trưởng chuyên môn trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG:

Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đang trực tiếp giảng dạy.

III. NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG:

Mỗi giáo viên thực hiện chương trình bồi dưỡng 120 tiết/năm học, được chia theo 3 nội dung:

* Nội dung 1: Khoảng 30 tiết/năm

* Nội dung 2: Khoảng 30 tiết/năm

* Nội dung 3: Khoảng 60 tiết/năm

Thời lượng cho mỗi nội dung có thể thay đổi theo nhiệm vụ năm học.

1. Khối kiến thức bắt buộc:

1.1. Nội dung bồi dưỡng 1: 30 tiết/năm học/giáo viên.

- Các vấn đề lý luận cơ bản và những điểm mới trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư và Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII.

- Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân theo tinh thần triển khai thực hiện Kết luận số 94-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

- Chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2017 về phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

- Tình hình quốc tế, trong nước và thành phố nổi bật trong 6 tháng đầu năm 2017; tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của đảng bộ địa phương.

- Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2017 - 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2017 - 2018.

- Triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” và Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về “đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông”; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; chương trình giáo dục phổ thông tổng thể” (sau khi có công văn phê duyệt chính thức của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Chú trọng việc xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động chuyên môn trường Trung học giai đoạn 2016 - 2018 (đối với cán bộ quản lý) và việc đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh và vận dụng thực tiễn (đối với giáo viên).

1.2. Nội dung bồi dưỡng 2: 30 tiết/năm học/giáo viên.

Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý và giáo viên tham gia các nội dung bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chuyên đề bồi dưỡng do các cơ sở giáo dục (Trường Đại học Sư phạm TP. HCM, Đại học Sài Gòn, Trường CBQLGD TP. HCM, ...) tổ chức trong năm học 2017 - 2018.

*** Nội dung bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý:**

- Một số vấn đề về quản lý chuyên môn trường học theo định hướng đổi mới chương trình và sách giáo khoa phù hợp với thành phố Hồ Chí Minh.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức mở rộng không gian lớp học (tiết học tại thư viện, tiết học ngoài nhà trường).

*** Nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên:**

- Một số vấn đề về dạy học theo định hướng đổi mới chương trình và sách giáo khoa phù hợp với thành phố Hồ Chí Minh.
- Dạy học phát triển năng lực học sinh theo mô hình trường học mới.

2. Khối kiến thức tự chọn: Nội dung bồi dưỡng 3 (60 tiết/năm học/giáo viên).

*** Nội dung bồi dưỡng dành cho cán bộ quản lý:**

- Những vấn đề chung về quản lý giáo dục trung học theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.
- Năng lực lập kế hoạch và tổ chức bộ máy nhà trường trung học trong giai đoạn đổi mới giáo dục.
- Tổ chức hướng nghiệp và phân luồng học sinh theo nhu cầu của địa phương và xã hội.
- Đánh giá và phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học theo định hướng phát triển năng lực.

*** Nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên:**

- Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Thực hành, ứng dụng một số về phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.
- Giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống trong trường học.

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường, trong năm học 2017 - 2018 Trường THCS Nguyễn Du thực hiện các module sau:

Mã module	Tên và nội dung module	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
THCS 13	Nhu cầu và động lực học tập của học sinh THCS trong xây dựng kế hoạch dạy học 1. Nhu cầu và động lực học tập của học sinh THCS 2. Phương pháp và kỹ thuật xác định nhu cầu học tập của học sinh THCS	Sử dụng được các phương pháp và kỹ thuật để xác định nhu cầu học tập của học sinh phục vụ cho lập kế hoạch dạy học	10	2	3
THCS 14	Xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp 1. Các yêu cầu của một kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp 2. Mục tiêu, nội dung, phương pháp của kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp	Xây dựng được kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp	10	2	3
THCS 20	Sử dụng các thiết bị dạy học 1. Vai trò của thiết bị dạy học trong đổi mới phương pháp dạy học 2. Thiết bị dạy học theo môn học cấp THCS 3. Sử dụng thiết bị dạy học; kết hợp sử dụng các thiết bị dạy học truyền thống với thiết bị dạy học hiện đại để làm tăng hiệu quả dạy học	Sử dụng được các thiết bị dạy học môn học (theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS).	10	2	3
THCS 21	Bảo quản, sửa chữa, sáng tạo thiết bị dạy học (TBDH) 1. Sự cần thiết phải bảo quản, sửa chữa và sáng tạo TBDH 2. Bảo quản các TBDH. Tổ chức cho học sinh thực hiện bảo quản thiết bị dạy học 3. Sửa chữa hỏng hóc thông thường của các TBDH 4. Cải tiến và sáng tạo TBDH	Có kỹ năng bảo quản, sửa chữa và sáng tạo thiết bị dạy học.	10	2	3
THCS 22	Sử dụng một số phần mềm dạy học 1. Một số phần mềm dạy học chung và phần mềm dạy học theo môn học 2. Sử dụng hiệu quả một số phần mềm dạy học	Sử dụng được một số phần mềm dạy học	10	2	3

Mã module	Tên và nội dung module	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
THCS 24	Kỹ thuật kiểm tra đánh giá trong dạy học 1. Kỹ thuật biên soạn đề kiểm tra: xác định mục tiêu kiểm tra; hình thức kiểm tra; xây dựng ma trận đề kiểm tra; viết đề kiểm tra, xây dựng hướng dẫn chấm 2. Kỹ thuật phân tích kết quả kiểm tra đánh giá nâng cao hiệu quả dạy học	Sử dụng được các kỹ thuật kiểm tra đánh giá trong dạy học.	10	2	3
THCS 27	Hướng dẫn và phổ biến khoa học sư phạm ứng dụng trong trường THCS 1. Tầm quan trọng của hướng dẫn và phổ biến khoa học sư phạm ứng dụng 2. Phương pháp và kỹ năng phổ biến đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	Biết hướng dẫn và phổ biến khoa học sư phạm ứng dụng cho đồng nghiệp.	10	2	3
THCS 35	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS 1. Quan niệm và phân loại kỹ năng sống 2. Vai trò và mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh 3. Nội dung và nguyên tắc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS 4. Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS qua các môn học và hoạt động giáo dục	Có kỹ năng tổ chức giáo dục kỹ năng sống qua các môn học và hoạt động giáo dục	15		
THCS 41	Tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THCS 1. Vai trò và mục tiêu của các hoạt động tập thể trong giáo dục học sinh THCS 2. Các nội dung hoạt động tập thể trong hoạt động giáo dục học sinh THCS 3. Các phương pháp tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THCS	Có kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THCS	8	2	5

IV. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN:

1. Công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên năm học này tiếp tục thực hiện theo Quy chế bồi dưỡng thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 389/NGCBQLCSGD-NG ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Cục nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về hướng dẫn triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017-2018 và các năm học tiếp theo.

2. Bảo đảm thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và nhiệm vụ năm học. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017 - 2018 cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của đơn vị theo nhiệm vụ năm học 2017 - 2018. Việc bồi dưỡng tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp, làm căn cứ để cá nhân đề xuất các nội dung bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả.

3. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên với những nội dung, chuyên đề đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học đồng thời gắn với định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa và phù hợp với đặc thù của từng môn học, cấp học trên tinh thần chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, nội dung triển khai của các chương trình, dự án.

4. Triển khai thực hiện chuyên đề ở tổ bộ môn gắn việc học tập BDTX với thực tế giảng dạy trong năm học 2017 - 2018. Phát huy vai trò của tổ - nhóm chuyên môn nhiều hơn trong việc chủ động tổ chức học tập, thảo luận và việc kiểm tra đôn đốc. CBQL nhà trường thực hiện công tác kiểm tra định kỳ ở từng tổ - nhóm, từng nội dung hoạt động, từng thời điểm khác nhau để đôn đốc, nhắc nhở, giúp đỡ và việc đánh giá đảm bảo được tính chuẩn xác. Công tác bồi dưỡng tập trung vào những nội dung mới và có sự thảo luận nghiêm túc.

5. Cán bộ quản lý chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cụ thể, phân bổ thời gian hợp lý giữa 2 học kỳ. Sắp xếp học tập trung tại trường thông qua các chuyên đề, các buổi triển khai qua sinh hoạt chuyên môn tổ tại trường và giáo viên xây dựng kế hoạch tự học, tự nghiên cứu tại nhà, qua mạng internet; Phân công cụ thể cán bộ quản lý theo dõi tiến độ

học tập BDTX của giáo viên theo kế hoạch, để có thể chấn chỉnh kịp thời, nắm bắt kết quả thực hiện, viết báo cáo kịp thời đúng thời gian qui định.

6. Tăng cường công tác tổ chức rút kinh nghiệm qua công tác BDTX tại đơn vị để cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện trao đổi, thảo luận tìm ra giải pháp tự học hiệu quả, đồng thời qua đó giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh và chỉ đạo tốt hơn trong việc thực hiện kế hoạch. Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên tập trung nghiên cứu sâu hơn các module để định hướng giáo viên tham khảo và tự bồi dưỡng cho sát hợp với từng nhiệm vụ cụ thể tại đơn vị. CBQL chỉ đạo các tổ chuyên môn tại đơn vị sắp xếp thời gian khoa học, hợp lý qua các buổi họp hàng tháng để trao đổi, thảo luận về nội dung của các chuyên đề nhằm giúp cho việc học tập BDTX đạt hiệu quả cao hơn; hướng dẫn kỹ cho giáo viên việc lưu trữ tài liệu cũng như tận dụng nguồn tài nguyên trên internet sao cho hiệu quả hơn.

7. Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên. Phát huy vai trò của đội ngũ tổ trưởng trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

8. Tiếp tục đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Hướng dẫn phương pháp tự học, tự bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn qua mạng cho giáo viên. Phát huy tốt vai trò của cốt cán trong việc bồi dưỡng, kiểm tra, hướng dẫn giáo viên thực hiện tốt các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch. Tăng cường việc bồi dưỡng thường xuyên giáo viên thông qua sinh hoạt chuyên môn theo tổ/trường.

V. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYỀN:

- Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý (Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng) do Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá căn cứ theo quy định tại Thông tư số 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường cán bộ quản lý trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên theo quy định tại Điều 12, 13, 14 của Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ Giáo dục và đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý và giáo viên phải được thực hiện nghiêm túc, đánh giá đúng kết quả bồi dưỡng của người học. Đặc biệt là phải làm cho mỗi cán bộ quản lý và giáo viên luôn có ý thức tự giác bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho bản thân, đáp ứng các yêu cầu về quản lý giáo dục; chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh.

1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX của Cán bộ quản lý và giáo viên

- Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của cán bộ quản lý và giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các module thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

- Xếp loại kết quả BDTX của giáo viên các bậc học gồm 4 loại: Loại Giỏi, loại Khá, loại Trung bình và không hoàn thành kế hoạch.

- Xếp loại kết quả BDTX của cán bộ quản lý theo hai mức đạt yêu cầu và không đạt yêu cầu.

2. Phương thức đánh giá kết quả BDTX:

2.1. Hình thức đánh giá kết quả BDTX:

Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ bộ môn thông qua các báo cáo chuyên đề.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá kết quả bồi dưỡng của cán bộ quản lý THCS thông qua bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu hoặc viết thu hoạch, báo cáo chuyên đề, ...

Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:

- Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX (5,0 điểm).

- Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động quản lý, dạy học và giáo dục (5,0 điểm).

2.2. Thang điểm đánh giá kết quả BDTX:

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (gọi là các điểm thành phần).

2.3. Điểm trung bình kết quả BDTX:

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

DTB BDTX = (điểm nội dung bồi dưỡng 1 + điểm nội dung bồi dưỡng 2 + điểm trung bình của các module thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên): 3.

DTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phân thập phân theo quy định.

3. Xếp loại kết quả BDTX:

3.1. Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX của giáo viên (các bậc học) và cán bộ quản lý trường Mầm non như sau:

- Loại Trung bình nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;
- Loại Khá nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;
- Loại Giỏi nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

3.2. Kết quả xếp loại BDTX của CBQL theo hai mức **đạt yêu cầu** (nếu Điểm trung bình BDTX và các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên) và **không đạt yêu cầu** (đối với các trường hợp còn lại).

3.3. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của cán bộ quản lý và giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý và giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng cán bộ quản lý và giáo viên.

4. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

4.1. Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên.

4.2. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với cán bộ quản lý và giáo viên (không cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho giáo viên không hoàn thành kế hoạch).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên năm học 2017 - 2018 của nhà trường và gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo (ngày 12/9/2017).

- Triển khai kế hoạch BDTX giáo viên năm học 2017 - 2018 của nhà trường đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt đến toàn thể giáo viên của nhà trường; Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; Tổng hợp các module giáo viên đăng ký tự bồi dưỡng để phát hành tài liệu và theo dõi quá trình tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên.

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Trường BDGD để trường BDGD tổng hợp và báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên.

2. Trách nhiệm của giáo viên:

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục và thực hiện nhiệm vụ BDTX của cá nhân, đơn vị.

- Báo cáo tổ bộ môn, CBQL nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch BDTX giáo viên năm học 2017 - 2018 của nhà trường. Đề nghị CB - GV nghiêm túc thực hiện, trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các cá nhân báo cáo với CBQL để có hướng giải quyết kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo (Để báo cáo)
- Các Tổ CM (Để thực hiện).
- Lưu: VT, HsoBDTX.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức